TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 160/2018/HSST.
Ngày: 27-12-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HCM.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Hoàng Nam

2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Ngô Hoàng Phương Đại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 197/2018/TLST - HS ngày 12/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2018/QĐXXST – HS ngày 14/12/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng H**; giới tính: Nam; sinh ngày 21/4/2000; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKHKTT: 52 đường T4B, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Nguyễn Văn H (Chết); họ tên mẹ: Hoàng Thị C, sinh năm 1968; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày 26/6/2018.

2. Họ và tên: **Ngô Văn Nhựt N** (tên gọi khác: N nổ); giới tính: Nam; sinh năm 1998; nơi sinh: Tỉnh Cà Mau; nơi ĐKHKTT: Ấp Tân Long A, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Nhà không số thuộc tổ 3, ấp 1, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Ngô Văn L, sinh năm 1974; họ tên mẹ: Phạm Thị Thu D, sinh năm 1975; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày 26/6/2018.

(Cả hai bị cáo có mặt tại toà).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT: F2/7 ấp 6A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Thiện C, sinh năm 1974; nơi ĐKHKTT: 211 Quách Đình Bảo, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng H và Ngô Văn Nhựt N có mối quan hệ là bạn bè. Khoảng 12 giờ ngày 26/6/2018, H nhắn tin cho N qua mạng xã hội Facebook Messenger rủ N đi cướp giật tài sản, N đồng ý. H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 51Y6 – 3210 qua nhà N ở địa chỉ nhà không số thuộc tổ 1, ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh chở N ra bãi đất trống gần nhà N; sau đó H đưa biển số 59L1 -472.28 cho N thay vào xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 51Y6 – 3210. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, N điều khiển xe chở H ra đường kênh Trung Ương thì N phát hiện chị Nguyễn Thị G đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision phía trước cùng chiều, trong túi quần bên phải của chị Giàu có để điện thoại di động hiệu Iphone 6S, N nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của chị Giàu nên chỉ cho H thấy đồng thời điều khiển xe bám theo xe chị Giàu. Khi đến trước nhà số E19/19H ấp 5, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh thì N cho xe áp sát vào bên phải xe mô tô chị Giàu để H ngồi sau dùng tay trái giật điện thoại di động của chị H tẩu thoát. Chị Giàu tri hô thì được anh Nguyễn Minh Trung và anh Hồ Thanh Minh đuổi theo bắt giữ được H và N cùng với vật chứng giao cho Công an xã Vĩnh Lộc B lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Công an xã tiếp nhận đối tượng cùng vật chứng, lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ vào Kết quả định giá tài sản số 1229/HĐĐG - TTHS - TCKH ngày 13/7/2018 và Kết quả định giá tài sản số 2352/HĐĐG - TTHS - TCKH ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: Điện thoại di động hiệu Iphone 6S mà H và N chiếm đoạt có giá trị là 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Hoàng H, Ngô Văn Nhựt N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng như trên.

Vật chứng vụ án gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S; 01 xe mô tô Yamaha Exciter, số khung: RLCE1S9206Y009429, số máy: 1S92009429; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng thu giữ của N dùng để nhắn tin cho H rủ đi cướp giật tài sản.

01 biển số xe mô tô 59L1 - 472.28, qua xác minh biển số xe này thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Thiện C, anh C khai nhận biển số xe này đã gắn vào xe mô tô mà anh đã bán cho một người không rõ lai lịch vào năm 2017.

01 biển số xe mô tô 51Y6 – 3210, qua xác minh biển số xe này là của anh Nguyễn Thanh Hải cư trú tại HT3KC 1222, khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, xác minh tại địa chỉ trên thì tại phường Hiệp Thành, Quận 12 không có địa chỉ này.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT - VKS ngày 07 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng H và

Ngô Văn Nhựt N về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Ngô Văn Nhựt N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 04 năm đến 05 năm tù; xử phạt bị cáo Ngô Văn Nhựt N từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thị G vắng mặt dù triệu tập hợp lệ, các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản chiếm đoạt, được các bị cáo bồi thường số tiền 4 triệu đồng sửa chữa điện thoại và đã làm đơn bãi nại cho các bị cáo, bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Ngô Văn Nhựt N tại tòa hoàn toàn phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 106 – 118, 132 - 144); phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Thị G (BL: 100 – 105); phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản…cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 26/6/2018, các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Ngô Văn Nhựt N đã có hành vi cướp giật một điện thoại di động hiệu Iphone 6S của bà Nguyễn Thị G có giá trị là 4.000.000 đồng (Theo kết quả định giá tài sản số 1229/HĐĐG - TTHS - TCKH ngày 13/7/2018 và Kết quả định giá tài sản số 2352/HĐĐG - TTHS - TCKH ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh) tại trước nhà số E19/19H ấp 5, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị người dân truy đuổi bắt quả tang.

[4] Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Ngô Văn Nhựt N đã phạm tội "Cướp giật tài sản", tội phạm được qui định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[5] Tội phạm các bị cáo gây ra là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên các bị cáo cố ý phạm tội. Do đó, khi lượng hình cần buộc các bị cáo phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian phù hợp với vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể. Trong đó, bị cáo H là người giữ vai trò chủ mưu, khởi xướng rủ rê, dùng xe của mình làm phương tiện đi cướp giật tài sản và chính bị cáo là người trực tiếp giật điện thoại của bị hại. Đối với bị cáo N là đồng phạm giúp sức tích cực, khi được bị cáo H rủ đi cướp giật là đồng ý ngay, bị cáo là người phát hiện bị hại mang theo tài sản chỉ cho bị cáo H và điều khiển ép xe bị hại để cho bị cáo H cướp giật điện thoại. Hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau, do đó khi lượng hình mức án đối với các bị cáo bằng nhau là phù hợp với vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[7] Các bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, cần áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xét xử các bị cáo là phù hợp.

[8] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết các bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản kịp thời thu hồi giao trả cho bị hại; các bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 4 triệu đồng và bị hại đã làm đơn bãi nại cho các bị cáo. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt được qui định tại các điểm s, b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017) mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[9] Vật chứng của vụ án:

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 6S, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập thủ tục giao trả cho bị hại theo Biên bản về việc trả lại tài sản được lập vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 29/6/2018 (BL: 166).

Đối với xe mô tô Yamaha Exciter, số khung: RLCE1S9206Y009429, số máy: 1S92009429, qua xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì không tìm thấy trong cơ sở dữ liệu tra cứu, xe này bị cáo H khai mua của một người bạn không rõ lai lịch dùng để làm phương tiện đi lại; và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng thu giữ của N dùng để nhắn tin cho H rủ đi cướp giật tài sản. Đây là tài sản mà các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước theo qui định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với biển số xe mô tô 59L1 - 472.28, qua xác minh biển số xe này thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Thiện C, anh C khai nhận biển số xe này đã gắn vào xe mô tô mà anh đã bán cho một người không rõ lai lịch vào năm 2017. Đối với biển số xe mô tô 51Y6 – 3210, qua xác minh biển số xe này là của anh Nguyễn Thanh Hải cư trú tại HT3KC 1222, khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, xác minh tại địa chỉ này thì tại phường Hiệp Thành, Quận 12 không có địa chỉ HT3KC 1222. Qua giám định thì 02 biển số xe mô tô trên là biển số thật, vì vậy cần giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tạm giữ để tiếp tục điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

[10] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và được bồi thường về dân sự, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Ngô Văn Nhựt N cùng phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; các Điểm s và b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Hoàng H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2018.

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; các Điểm s và b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Văn Nhựt N.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Nhựt N 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2018.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe Yamaha Exciter, số khung: RLCE1S9206Y009429, số máy: 1S92009429; và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh 01 biển số xe mô tô 59L1 - 472.28 và 01 biển số xe mô tô 51Y6 – 3210 để tiếp tục điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 09 giờ 10 phút ngày 21/12/2018).

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:
- Toà án nH dân TPHCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nH dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, Tp.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Sơn